

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN SƠN TRÀ**

Số: 09/2007/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn Trà, ngày 30 tháng 8 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Kế hoạch Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo
và cán bộ quản lý giáo dục quận Sơn Trà đến năm 2010**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005-2010;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thành phố Đà Nẵng đến năm 2010” ban hành theo Quyết định số 01/2007/QĐ-UB ngày 09/01/2007 của UBND thành phố Đà Nẵng ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận Sơn Trà,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục quận Sơn Trà đến năm 2010.

Điều 2. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận Sơn Trà có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng UBND quận, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, thủ trưởng các phòng, ban liên quan, chủ tịch UBND các phường căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Lê Công Hồ**

KẾ HOẠCH

**Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và
cán bộ quản lý giáo dục quận Sơn Trà đến năm 2010**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2007/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 8 năm 2007 của UBND quận Sơn Trà)*

Trong những năm qua, đặc biệt từ khi triển khai Đề án "Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khoá VIII) và phương hướng phát triển giáo dục và đào tạo quận Sơn Trà đến năm 2010", công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đã có những chuyển biến tích cực, góp phần đáng kể vào sự nghiệp phát triển kinh tế- xã hội của quận.

Thực hiện Chỉ thị số 40/CT/TW ngày 15 tháng 6 năm 2004 của Ban Bí thư trung ương Đảng về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg, ngày 11 tháng 1 năm 2005 của thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005-2010, Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà ban hành Kế hoạch Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục quận Sơn Trà đến năm 2010.

I. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC CỦA QUẬN SƠN TRÀ.

1. Đối với giáo dục Mầm non:

Trong tổng số 199 nhà giáo, hiện có 192 nhà giáo đạt chuẩn đào tạo trở lên, tỷ lệ 98,5%. Trong đó, có 91 nhà giáo đạt trình độ trên chuẩn, tỷ lệ 53,5%, gồm 78 nhà giáo tốt nghiệp cao đẳng sư phạm và 13 nhà giáo tốt nghiệp đại học; có 11 nhà giáo có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

2. Đối với giáo dục phổ thông:

Hiện có 924 nhà giáo giảng dạy ở các trường phổ thông. Trong đó, có 460 nhà giáo Tiểu học, 464 nhà giáo Trung học cơ sở (THCS). Với số lượng này, quận Sơn Trà đã đảm bảo định mức nhà giáo trên lớp theo quy định. Đảm bảo các loại hình giáo viên giảng dạy tất cả các bộ môn theo chương trình của từng cấp học, bậc học.

Hầu hết nhà giáo tiểu học, THCS đều đạt trình độ đào tạo chuẩn về chuyên môn theo quy định. Hiện có 460 /460 nhà giáo tiểu học đạt trình độ đào tạo chuẩn trở lên, tỷ lệ 100%. Trong đó, có 241 nhà giáo đạt trình độ đào tạo trên chuẩn tỷ lệ 52,7%; có 449/464 nhà giáo THCS đạt trình độ đào tạo chuẩn trở lên, tỷ lệ 96,8% . Trong đó có 256 nhà giáo đạt trình độ trên chuẩn, tỷ lệ: 55,2%.

3. Đối với cán bộ quản lý giáo dục:

- Mầm non: hiện có 22/22 cán bộ quản lý giáo dục (CBQLGD) đạt trình độ đào tạo chuẩn trở lên, tỷ lệ 100%. Trong đó, có 14 CBQLGD đạt trình độ đào tạo trên chuẩn, tỷ lệ 63,6%.

- Tiểu học: Có 29/29 CBQLGD có trình độ đào tạo trên chuẩn, tỷ lệ 100%

- Trung học cơ sở có 19/19 CBQLGD đạt trình độ đào tạo trên chuẩn, tỷ lệ 100%;

Trong số 14 CBQLGD ở cơ quan phòng Giáo dục & Đào tạo (GD&ĐT) có 02 CBQLGD có trình độ thạc sỹ, số còn lại có trình độ đại học.

Ngành GD&ĐT quận hiện có 58 CBQLGD của các ngành học, cấp học đạt trình độ từ trung cấp lý luận chính trị trở lên, 55 CBQLGD đã được bồi dưỡng quản lý giáo dục, 51 CBQLGD được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước và hiện có 02 CBQLGD đang theo học sau đại học chuyên ngành quản lý giáo dục.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2010:

Phấn đấu đến 2010, có đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng theo hướng chuẩn hóa, hợp lý về cơ cấu, vững vàng về tư tưởng chính trị, mẫu mực về phẩm chất, đạo đức, lối sống; có đủ trình độ và năng lực công tác đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước.

1. Đối với giáo dục mầm non:

- Từ nay đến năm 2010, hằng năm phải bổ sung từ 20-30 nhà giáo mầm non cho các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập.

- Phấn đấu đến năm 2010, có 70% nhà giáo đạt trình độ đào tạo trên chuẩn; trong đó, có 30% nhà giáo đạt trình độ đại học và có 8% nhà giáo là đảng viên có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

2. Đối với giáo dục phổ thông:

- Từ nay đến 2010, hằng năm phải bổ sung từ 15 -20 nhà giáo cho các trường học do giải quyết chế độ chuyển vùng và thay thế số nhà giáo về hưu, nghỉ công tác.

- Đến năm 2010, phấn đấu đạt 70% nhà giáo tiểu học, 80% nhà giáo trung học cơ sở có trình độ đại học; 15% nhà giáo là đảng viên đạt trình độ trung cấp về lý luận chính trị trở lên; phấn đấu có 1% nhà giáo tiểu học, 2% nhà giáo trung học cơ sở, có trình độ thạc sỹ .

3. Đối với cán bộ quản lý giáo dục:

Mục tiêu từ nay đến 2010, tập trung xây dựng đội ngũ CBQLGD các cấp đủ về số lượng, đạt trình độ đại học, được bồi dưỡng về trình độ lý luận chính trị, quản lý

nhà nước, quản lý giáo dục; phấn đấu đến năm 2010, có 10% CBQLGD ở các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, cơ quan phòng GD&ĐT có trình độ thạc sĩ.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Công tác điều tra, đánh giá đội ngũ nhà giáo và CBQLGD:

Tiến hành tổng điều tra về số lượng, cơ cấu, trình độ, năng lực, phẩm chất nhà giáo và CBQLGD trên toàn quận nhằm đánh giá đúng thực trạng đội ngũ.

2. Công tác qui hoạch, đào tạo và bồi dưỡng:

- Tiến hành phân loại, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, điều chuyển, luân chuyển hợp lý; đồng thời, tiến hành sàng lọc, tinh giản đối với nhà giáo và CBQLGD kém về phẩm chất, năng lực, yếu về sức khoẻ, không đảm đương được nhiệm vụ; xây dựng qui hoạch phát triển đội ngũ CBQLGD các cấp đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có đủ phẩm chất và năng lực, có trình độ chuyên môn và quản lý; đáp ứng với yêu cầu quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, xem đây là nhiệm vụ chiến lược nhằm xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD vững mạnh, tập trung vào việc thực hiện chuẩn hoá và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD các cấp. Chú trọng bồi dưỡng và ổn định đội ngũ cán bộ cốt cán cho các cấp học.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên, định kỳ; gắn việc bồi dưỡng với việc đổi mới nội dung, chương trình giáo dục phổ thông và nghiên cứu khoa học giáo dục.

- Việc chọn cử cán bộ, giáo viên đi đào tạo phải thực hiện theo đúng qui định của thành phố, trong đó chú trọng chọn cử giáo viên, CBQLGD đang giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý, trong diện kế cận, dự nguồn, có tuổi đời còn trẻ, có phẩm chất, đạo đức, có khả năng phát triển tốt. Hằng năm có 3% tổng số giáo viên, CBQLGD các cấp đi đào tạo, bồi dưỡng; qui định chế độ bắt buộc về bồi dưỡng một tháng hè trong năm.

- Xúc tiến ngay việc chọn cử cán bộ, nhà giáo trẻ, có năng lực đi nghiên cứu sinh ở một số lĩnh vực chuyên ngành phục vụ cho công tác nghiên cứu và giảng dạy của ngành giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp với các trường đại học, trường cán bộ quản lý giáo dục trung ương, trường đào tạo, bồi dưỡng chính trị để thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

3. Công tác xây dựng, thực hiện chế độ chính sách:

- Thực hiện các chính sách ưu đãi chế độ phụ cấp theo qui định hiện hành đối với giáo viên và CBQLGD.

- Thực hiện các qui định về chế độ chính sách đối với nhà giáo và CBQLGD trong các trường ngoài công lập nhằm đảm bảo sự bình đẳng về quyền lợi và trách nhiệm trong đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ.

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo và CBQLGD không đáp ứng yêu cầu, thực hiện các giải pháp phù hợp với từng đối tượng như đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, bố trí công tác khác thích hợp hoặc thực hiện chính sách khuyến khích trong tinh giản biên chế, nghỉ hưu, thôi việc.

4. Tăng cường các điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật:

Trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện dạy học; gắn việc nâng cao chất lượng nhà giáo và CBQLGD với việc đẩy mạnh phát triển công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học trong hoạt động dạy học và QLGD.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng sự chỉ đạo của các cấp chính quyền:

- Các cấp uỷ đảng và chính quyền, các cấp quản lý giáo dục có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD thuộc phạm vi quản lý, coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm trong lĩnh vực giáo dục. Chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, nhận thức tư tưởng, đạo đức, lối sống cho nhà giáo và CBQLGD.

- Tăng cường công tác phát triển Đảng trong đội ngũ nhà giáo và CBQLGD. Phân đấu đến năm 2010 tất cả các cơ sở giáo dục, loại hình trường học đều có chi bộ độc lập. Nâng tỉ lệ đảng viên trong đội ngũ nhà giáo lên 30% và trong đội ngũ CBQLGD lên 100%.

IV. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO VÀ NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Kế hoạch đào tạo:

- Đối với giáo dục mầm non (MN): Hằng năm huy động từ 15-20 nhà giáo, nhất là các nhà giáo giảng dạy ở các trường MN đạt chuẩn quốc gia, trọng điểm và các nhà giáo thuộc đội ngũ cốt cán ở các trường MN để đào tạo nâng chuẩn về trình độ chuyên môn.

- Đối với giáo dục phổ thông: Hằng năm, huy động từ 20-30 nhà giáo tiểu học, 15-20 nhà giáo Trung học cơ sở (THCS) học tập đạt trình độ đại học. tích cực tuyển chọn, giới thiệu đi đào tạo cao học các chuyên ngành hằng năm từ 2-3 người.

- Đối với CBQLGD hằng năm cử 5-7 CBQLGD đi học đại học, từ 10 -15 CBQLGD được bồi dưỡng kiến thức về quản lý nhà nước, từ 5-10 CBQLGD được đào tạo về cử nhân hoặc bồi dưỡng QLGD, từ 5-10 CBQLGD được đào tạo về lý luận chính trị từ trung cấp trở lên, có từ 2-3 CBQLGD đi học cao học các chuyên ngành.

2. Nguồn kinh phí thực hiện:

Việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD bằng nhiều giải pháp với nhiều nội dung công việc, đòi hỏi nguồn kinh phí lớn. Do vậy, cần huy động các nguồn lực để thực hiện kế hoạch này bao gồm:

- Vốn từ ngân sách nhà nước bố trí trong chương trình mục tiêu và dự toán chi hằng năm.

- Kinh phí đào tạo hằng năm của thành phố, của quận.

- Kinh phí đóng góp của bản thân người được đi học.

- Việc sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách để hỗ trợ cho CBCC đi học được thực hiện theo qui định tại Quyết định số 94/2005/QĐ-UB ngày 29/7/2005 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành qui định về tổ chức, quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng, và chế độ trợ cấp đối với cán bộ công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị và xã, phường, thuộc thành phố Đà Nẵng được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm giúp UBND quận chỉ đạo thực hiện kế hoạch triển khai đề án "Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD đến năm 2010"; chủ trì xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức thực hiện hàng năm; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm cho ban chỉ đạo thành phố, Sở GD&ĐT và UBND quận.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Tổ chức chính quyền rà soát, đánh giá, phân loại đội ngũ nhà giáo và CBQLGD.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn quận để kịp thời triển khai kế hoạch và đề xuất giải quyết kịp thời những vấn đề vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

2. Phòng Tổ chức chính quyền:

- Phối hợp với phòng GD&ĐT điều tra, khảo sát, đánh giá số lượng, chất lượng đội ngũ. Tổng hợp nhu cầu biên chế, đề xuất về chính sách tuyển dụng, tinh giản; đào tạo, bồi dưỡng; ưu đãi đối với đội ngũ nhà giáo và CBQLGD các cấp.

- Tổng hợp quy hoạch kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, thẩm định trình UBND quận phê duyệt kế hoạch đào tạo, nâng chuẩn chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD cho từng năm.

3. Phòng Tài chính Kế hoạch:

- Chủ trì phối hợp với phòng GD&ĐT và các ngành liên quan để tổng hợp chỉ tiêu đào tạo và bồi dưỡng CBQL hàng năm để đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của quận, trình HĐND và UBND quận phê duyệt.

- Có trách nhiệm phân bổ kinh phí hàng năm đảm bảo để thực hiện kế hoạch và hướng dẫn, kiểm tra thực hiện kế hoạch tài chính.

- Hướng dẫn và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách, chế độ ưu đãi của nhà nước, của thành phố đối với đội ngũ nhà giáo và CBQLGD.

4. Ủy ban nhân dân các phường:

Phối hợp với phòng GD&ĐT, đôn đốc các trường học triển khai có hiệu quả Kế hoạch.

Thủ trưởng các phòng, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả; định kỳ đánh giá kết quả gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân quận.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh, cần kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân quận (thông qua phòng Giáo dục và Đào tạo) để xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Công Hồ